TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU** Bản án số: 61/2023/DS-ST Ngày: 19 – 9 – 2023 V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Lil

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Hoàng Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2023/TLST–DS ngày 21 tháng 06 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B1

Địa chỉ: Số B T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Y – chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B1.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2023, bản tự khai đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/8/2022 Ông Nguyễn Văn B và Ngân hàng TMCP B1 ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Theo đó ngân hàng giải ngân cho ông Nguyễn Văn B số tiền 20.000.000 đồng. Thời hạn cho vay là 36 tháng. Lãi suất 28%/năm. Khoản vay của ông Nguyễn Văn B không có tài sản bảo đảm.

Hình thức trả tiền: trả lãi hàng tháng, gốc trả cuối kỳ.

Trong quá trình vay tiền thì ông Nguyễn Văn B đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toàn nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 07/7/2023 thì ông Nguyễn Văn B còn nợ Ngân hàng số tiền 25.902.540 đồng(trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, tiền lại là 5.902.540 đồng).

Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ yêu cầu ông Nguyễn Văn B thực hiện trả tiền nhưng ông B không thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn B trả số tiền tạm tính đến ngày 07/7/2023 thì ông Nguyễn Văn B còn nợ Ngân hàng số tiền 25.902.540 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.902.540 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Ông Nguyễn Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 91 luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B1. Buộc ông Nguyễn Văn B thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 07/7/2023 là 25.902.540 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.902.540 đồng). Tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 08/7/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn B trả nợ xong theo quy định của hợp đồng tín dụng.

Án phí: Ông Nguyễn Văn B phải chiu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần B1 khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Văn B cư trú tại ấp B,

xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được tiệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/8/2022 giữa Ngân hàng TMCP B1 và ông Nguyễn Văn B, đủ cơ sở xác định Ngân hàng TMCP B1 đã cho ông Nguyễn Văn B vay số tiền 20.000.000 đồng; Thời hạn vay 36 tháng; mục đích vay tiêu dùng; lãi suất trong hạn 28%/năm; Phương thức thanh toán trả gốc cuối kỳ và trả lãi định kỳ hàng tháng.

Căn cứ bảng tính lãi theo dõi, bảng sao kê thẻ tín dụng của Ngân hàng, kể từ sau khi vay vốn thì ông Nguyễn Văn B không thanh toán tiền lãi định kỳ hàng tháng cho Ngân hàng theo quy định của hợp đồng, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn B là có căn cứ.

Mặc dù các khoản nợ vay hiện nay đã quá hạn thanh toán nhưng bị đơn cũng không có thiện chí thanh toán, thậm chí không chủ động liên lạc để có phương án thỏa thuận với Ngân hàng. Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 07/7/2023 là 25.902.540 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.902.540 đồng). Ông Nguyễn Văn B còn có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/7/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo các hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn B phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B1.

Buộc ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 07/7/2023 là 25.902.540 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.902.540 đồng).

Kể từ ngày 08/7/2023 ông Nguyễn Văn B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông B phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí sơ thẩm là 1.295.127 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần B1 không phải nộp án phí. Đại diện Ngân hàng đã dự nộp 612.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000315 ngày 21/6/2023 được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Cơ quan THA huyện Đông Hải;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Ghết